

Bản án số: 111/2023/HS-ST
Ngày: 30 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung và bà Mùa Thị Hà;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Quàng Văn Q**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 08 tháng 3 năm 1996, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã P, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ mú; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Lò Văn M và bà Quàng Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có gì đặc biệt; bị tạm giữ từ ngày 19/3/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt.

2. Bị cáo: **Quàng Văn T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 06 tháng 10 năm 2004, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã P, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ mú; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Quàng Văn P và bà Quàng Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có gì đặc biệt; bị tạm giữ từ ngày 19/3/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/3/2023, tại khu vực bản Nghiêu, xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Công an thành phố Điện Biên Phủ bắt quả tang các bị cáo Q và T đang tìm nơi để sử dụng ma túy; bị cáo Q có cầm trong tay 01 gói nhỏ bằng nilon màu xanh, bên trong có các cục chất bột màu trắng. Các bị cáo khai đó là Heroine, trước đó Q đã rủ T cùng đi mua và T đã đưa cho Q 50.000 đồng để mua; cả hai đi bộ đến bản Pu Nhi B, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở ngoài đường, với giá 100.000 đồng để cùng sử dụng. Khi về đến đầu bản Nghiêu, chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, lập biên bản và thu giữ toàn bộ số chất bột màu trắng đã mua.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của các bị cáo đi giám định. Kết luận giám định số 514/KL-KTHS ngày 25/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các cục chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,31 gam; là chất ma túy loại Heroine (*nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự 09, mục IA, danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*); hoàn lại 0,24 gam mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 68/CT-VKSTPĐBP ngày 14/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố các bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Q định truy tố, các bị cáo nhất trí với Q định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng Điều 17, Điều 58, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo T từ 14 tháng đến 17 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để hủy; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo đã biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Ngày 19/3/2023, tại khu vực bản Nghiêu, xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; các bị cáo Quàng Văn Q và

Quàng Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,31 gam Heroine, với mục đích để sử dụng và đã bị Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên bắt quả tang, lập biên bản và thu giữ toàn bộ vật chứng vào lúc 18 giờ 00 phút cùng ngày. Các bị cáo không có sự chuẩn bị, phân công vai trò từ trước, sự đồng phạm mang tính chất giản đơn, nên không có tính tổ chức; trong đó Q là người khởi sướng và cùng với T thực hiện tội phạm.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine...có khối lượng từ 01 gam đến dưới 05 gam".

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện sử dụng ma túy; cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Bị cáo Q là người khởi sướng và tích cực thực hiện, nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo T. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo thì các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng vật dùng để gói ma túy không còn giá trị sử dụng. Các bị cáo khai mua ma túy của một người không quen biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[5] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, ở xã đặc biệt khó khăn theo Q định số 861/QĐ-Ttg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ; tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 17, Điều 58, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo các bị cáo Quàng Văn Q và Quàng Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/3/2023.

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/3/2023.

3. Vật chứng: Tịch thu để hủy 0,24 gam Heroine và 01 mảnh nilon đã niêm phong (*biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16 tháng 5 năm 2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

4. Ân phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/5/2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPĐiện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TPĐiện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

